

# Áp dụng văn bản nào khen thưởng và kỷ luật cán bộ, công chức cấp xã?

■ NGUYỄN VĂN BÁY (\*)

Những cán bộ, công chức (CBCC) được bầu cử, tuyển dụng vào làm việc tại HĐND, UBND, Đảng uỷ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của xã, phường, thị trấn được gọi chung là CBCC cấp xã (quy định tại điểm g và điểm h khoản 1, Điều 1 Pháp lệnh Cán bộ, công chức). Quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ nếu CBCC cấp xã hoàn thành tốt và xuất sắc thì được khen thưởng, ngược lại nếu vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật. Hiện nay, do các quy định pháp luật về xử lý đối với CBCC cấp xã chưa đầy đủ, chưa cụ thể, còn nhiều tính chưa xây dựng được quy chế hoạt động của hội đồng kỷ luật (HĐKL) CBCC cấp xã, nên còn nhiều vướng mắc, khó khăn trong việc xử lý đối với CBCC cấp xã vi phạm kỷ luật. Vấn đề cơ bản chúng tôi muốn nêu tại bài viết này là một số quan điểm về: thẩm quyền thành lập HĐKL, thẩm quyền xem xét đề nghị kỷ luật của HĐKL CBCC cấp xã và thẩm quyền xử lý kỷ luật CBCC cấp xã mà hiện nay có nhiều quan điểm khác nhau về những vấn đề này.

(\*) Sở Nội vụ Quảng Trị

Quan điểm thứ nhất, cho rằng HĐKL CBCC cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập, Chủ tịch UBND cấp xã là Chủ tịch HĐKL; HĐKL CBCC cấp xã có thẩm quyền xem xét, đề nghị UBND cấp huyện xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã có vi phạm, Chủ tịch UBND cấp huyện có quyền quyết định xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã có vi phạm. Còn đối với cán bộ chuyên trách cấp xã nếu vi phạm thì Chủ tịch HĐND cấp xã ra quyết định thành lập và chủ tịch HĐND cấp xã là Chủ tịch HĐKL CBCC. HĐKL CBCC xem xét đề nghị thưởng vụ huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ thuộc tỉnh quyết định kỷ luật cán bộ chuyên trách có vi phạm; thường vụ huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ thuộc tỉnh quyết định kỷ luật đối với cán bộ chuyên trách cấp xã có vi phạm.

Quan điểm thứ hai, tương tự như quan điểm thứ hai, nhưng khác ở chỗ đối với cán bộ chuyên trách trong Đảng uỷ, nếu vi phạm thì sẽ không bị xử lý kỷ luật theo quy định Pháp lệnh CBCC và Nghị định số 114/2003/NĐ-CP. Mà bị xử lý kỷ luật theo Điều lệ Đảng. Lý do là tổ chức Đảng không chịu sự quản lý của nhà nước, mà là cơ quan lãnh đạo nhà nước nên không bị kỷ luật về mặt nhà nước.

HĐKL CBCC. HĐKL CBCC cấp xã có thẩm quyền xem xét, đề nghị UBND cấp huyện xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã có vi phạm, Chủ tịch UBND cấp huyện có quyền quyết định xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã có vi phạm. Còn đối với cán bộ chuyên trách cấp xã nếu vi phạm thì Chủ tịch HĐND cấp xã ra quyết định thành lập và chủ tịch HĐND cấp xã là Chủ tịch HĐKL CBCC. HĐKL CBCC xem xét đề nghị thưởng vụ huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ thuộc tỉnh quyết định kỷ luật cán bộ chuyên trách có vi phạm; thường vụ huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ thuộc tỉnh quyết định kỷ luật đối với cán bộ chuyên trách cấp xã có vi phạm.

Quan điểm thứ ba, tương tự như quan điểm thứ hai, nhưng khác ở chỗ đối với cán bộ chuyên trách trong Đảng uỷ, nếu vi phạm thì sẽ không bị xử lý kỷ luật theo quy định Pháp lệnh CBCC và Nghị định số 114/2003/NĐ-CP. Mà bị xử lý kỷ luật theo Điều lệ Đảng. Lý do là tổ chức Đảng không chịu sự quản lý của nhà nước, mà là cơ quan lãnh đạo nhà nước nên không bị kỷ luật về mặt nhà nước.

Quan điểm thứ tư, cho rằng tất cả các cán bộ chuyên trách

Đảng uỷ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và công chức cấp xã khi vi phạm đều bị xử lý kỷ luật theo quy định của Pháp lệnh CBCC và Nghị định số 114/2003/NĐ-CP. Chủ tịch UBND xã ra quyết định thành lập HĐKL CBCC đồng thời là Chủ tịch HĐKL CBCC cấp xã. UBND cấp huyện có quyền quyết định kỷ luật đối với tất cả cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã nêu trên.

***Chúng tôi nhất trí với quan điểm thứ tư, bởi vì:***

- Về thẩm quyền xử lý kỷ luật: theo quy định tại Điều 19, Nghị định số 114/2003/NĐ-CP, thì việc xử lý kỷ luật do cơ quan, tổ chức quản lý CBCC cấp xã quyết định, mà theo quy định tại Điều 26 Nghị định này thì UBND cấp huyện là một cơ quan có thẩm quyền quản lý CBCC cấp xã. Cụ thể hơn nữa tại khoản 5, Điều 26 Nghị định này quy định UBND cấp huyện có quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật CBCC cấp xã. Vì vậy cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của UBND cấp huyện là phù hợp. Đối với quan điểm thứ nhất cho rằng cán bộ chuyên trách HĐND, UBND nếu vi phạm thì bị xử lý theo Luật Bầu cử đại biểu HĐND và Luật Tổ chức HĐND và UBND. Nếu cán bộ chuyên trách Đảng uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vi phạm thì bị xử lý theo điều lệ của các tổ chức này là chưa đầy đủ và đúng đắn, bởi lẽ khi cán bộ chuyên trách HĐND và UBND vi phạm thì bị xử lý miễn nhiệm, bãi nhiệm theo Luật Bầu

cử HĐND và Luật Tổ chức HĐND và UBND. Nếu cán bộ chuyên trách Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vi phạm điều lệ của các tổ chức này thì bị xử lý theo điều lệ của các tổ chức này là đúng. Còn trong trường hợp cán bộ chuyên trách HĐND và UBND, Đảng uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với tư cách là cán bộ nhà nước vi phạm về nghĩa vụ CBCC cấp xã, vi phạm những việc CBCC xã không được làm, vi phạm pháp luật bị toà án tuyên phạt tội, bị cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản có hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 11, Nghị định số 114/2003/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật thì bị xử lý kỷ luật theo Pháp lệnh CBCC và Nghị định số 114/2003/NĐ-CP mới công bằng và phù hợp. Ngoài ra, theo quan điểm thứ nhất cán bộ chuyên trách HĐND và UBND, Đảng uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vi phạm thì bị xử lý theo Luật Bầu cử đại biểu HĐND và Luật Tổ chức HĐND và UBND, điều lệ của các tổ chức này. Nhưng Luật Bầu cử HĐND và Luật Tổ chức HĐND và UBND, điều lệ của các tổ chức này không quy định các hình thức kỷ luật: hạ bậc lương và buộc thôi việc, nếu theo quan điểm thứ nhất thì cán bộ chuyên trách HĐND và UBND, Đảng uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không bao giờ bị kỷ luật hạ bậc lương và buộc thôi việc là vô lý và không công bằng.

Còn theo quan điểm thứ hai, thường vụ huyện uỷ, thị uỷ,

thành uỷ thuộc tỉnh có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với cán bộ chuyên trách cấp xã là trái với Điều 19 và Điều 26 của Nghị định 114/2003/NĐ-CP.

- Về thẩm quyền thành lập HĐKL CBCC và Chủ tịch HĐKL CBCC cấp xã: thấy rằng theo quy định tại Điều 27 của Nghị định số 114/2003/NĐ-CP, chỉ quy định UBND cấp xã xem xét, đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp huyện về kỷ luật và xử lý vi phạm đối với công chức, không quy định xem xét, đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp huyện về kỷ luật và xử lý vi phạm đối với cán bộ chuyên trách cấp xã. Chúng tôi thấy rằng việc Nghị định không quy định vấn đề này là một thiếu sót, gây khó khăn cho việc áp dụng pháp luật trong việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ chuyên trách cấp xã có vi phạm kỷ luật. Tuy nhiên, theo chúng tôi thì theo quy định Điều 27, Nghị định số 114/2003/NĐ-CP thì UBND cấp xã có thẩm quyền quản lý bao gồm cả công chức và cán bộ chuyên trách cấp xã. Ngoài ra, Điều 26 Nghị định này quy định UBND cấp huyện là một cơ quan có thẩm quyền quản lý CBCC cấp xã. Cụ thể hơn nữa tại khoản 5, Điều 26 Nghị định này quy định UBND cấp huyện có quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã, vì vậy UBND cấp xã có thẩm quyền đề nghị UBND cấp huyện xem xét kỷ luật bao gồm cả cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã là phù hợp.

(Xem tiếp trang 32)

Pháp lệnh công chức và CCHC (gọi tắt là Tổ 1128). Tổ này có nhiệm vụ: giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các biện pháp ngăn chặn và phòng ngừa các hành vi tham nhũng tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và kiểm tra việc thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Trong thời gian qua, Tổ 1128 đã tiến hành kiểm tra được 21 lượt đối với bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của 3 huyện và 17 sở, ngành trong tỉnh. Ngoài ra, còn phối hợp với Thanh tra Sở Nội vụ kiểm tra thực hiện chủ trương CCHC theo cơ chế "một cửa" đối với 12 xã, phường, thị trấn của 9 huyện, thành phố. Qua kiểm tra thấy rằng; Chương trình CCHC thông qua cơ chế "một cửa" đã thực sự phát huy tác dụng, được nhân dân phản khởi tin tưởng, tình trạng những nhiễu gây khó giảm hẳn. Tuy nhiên, khi kiểm tra cụ thể ở những đơn vị có liên quan thì vẫn có những vấn đề phải xử lý. Tại Sở Xây dựng, Tổ 1128 kiểm tra 29 hồ sơ thì có 6 hồ sơ giải quyết đúng thời gian, 15 hồ sơ giải quyết chưa đúng hẹn, trong đó hồ sơ khu du lịch Hữu Lợi xin giấy

phép xây dựng bị chậm 45 ngày và hồ sơ Trung tâm y tế huyện Hàm Tân bị chậm 162 ngày so với phiếu hẹn. Tại Sở Tài nguyên và Môi trường có trường hợp một doanh nghiệp ở phường Phú Trinh, xin khai thác khoáng sản phải đi qua 3 cửa với 3 lần khác nhau: lần thứ nhất xin duyệt: "Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường" mất 20 ngày, lần thứ 2 xin "Giấy phép khai thác khoáng sản" mất 17 ngày và lần thứ 3 xin "Thuê đất, giao đất" mất 20 ngày. Như vậy, để có được hồ sơ đầy đủ trong trường hợp này, người dân phải đi những 3 cửa và mất gần 2 tháng. Lãnh đạo hai Sở Xây dựng và Tài nguyên – Môi trường ở Bình Thuận đều thừa nhận những thiếu sót trên đây trong vấn đề CCHC.

Rõ ràng CCHC ở Bình Thuận đã có những chuyển biến rõ rệt từ nhận thức đến chương trình hành động; tuy nhiên, để chương trình này thực sự hiệu quả, thực sự bền vững để phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn thì công tác kiểm tra chấn chỉnh nhắc nhở, cần phải tiến hành một cách thường xuyên, liên tục và rộng khắp ●

## Áp dụng văn bản...

(Tiếp theo trang 30)

Còn theo quan điểm thứ hai, Chủ tịch HĐND cấp xã quyết định thành lập và là Chủ tịch HĐKL CBCC cấp xã để xem xét đề nghị kỷ luật cán bộ chuyên trách vi phạm là không phù hợp, bởi lẽ Chủ tịch HĐND chỉ có thẩm quyền chung, không có quy định nào quy định HĐND có thẩm quyền về quản lý CBCC cấp xã, vì vậy Chủ tịch HĐND cấp xã không có thẩm quyền quyết định thành lập và cũng không giữ chức chủ tịch HĐKL CBCC cấp xã.

Tóm lại, theo chúng tôi thẩm quyền thành lập HĐKL CBCC cấp xã thuộc về UBND cấp xã. HĐKL CBCC cấp có thẩm quyền đề nghị xem xét, xử lý kỷ luật bao gồm cả cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã. UBND cấp huyện có thẩm quyền quyết định xử lý kỷ luật bao gồm cả

cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã.

Chúng tôi thấy rằng việc hiện nay có nhiều quan điểm khác nhau về vấn đề ký luật đối với CBCC cấp xã là do văn bản pháp luật quy định chưa đầy đủ và cụ thể vấn đề này. Ngoài ra, do Thông tư số 03/2004/TT-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định 114/2003/NĐ-CP quy định giao cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp tỉnh quyết định thành phần và quy chế hoạt động cụ thể của HĐKL cấp xã, dẫn đến có tỉnh do vướng mắc hoặc do một nguyên nhân nào đó chưa quy định thành phần và quy chế hoạt động cụ thể của HĐKL CBCC cấp xã, có những tỉnh đã có văn bản quy định thành phần và quy chế hoạt động cụ thể của HĐKL CBCC cấp xã thì khác biệt và còn mâu thuẫn nhau, dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thống nhất trong cả nước. Nên chặng Chính phủ cần ban hành văn bản về xử lý kỷ luật đối với CBCC cấp xã tương tự như Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005 của Chính phủ để áp dụng thống nhất chung trong cả nước ●